

Số: 81/2021/QĐST-HNGĐ

P, ngày 06 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị P1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu 1, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Như Q, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 1, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 88, 89 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị P1 và anh Nguyễn Như Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 20/10/2016 cho anh Nguyễn Như Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Hoàng Thị P1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q do anh Q không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về con riêng:** Căn cứ kết quả xét nghiệm ADN ngày 16/6/2021 xác định anh Nguyễn Như Q không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Tiến Đ. Xác nhận cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 11/9/2019 là con riêng của chị Hoàng Thị P1.

Công nhận sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị Phương và anh Nguyễn Như Q về việc giao cho chị P1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Tiến Đ.

- **Về tài sản chung, nợ chung, công sức:** Không có.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị P1 tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001527 ngày 21/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị P1 đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho chị Hoàng Thị P1 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Phù Ninh;
- THADS H.Phù Ninh;
- UBND xã M;
- Lưu HS-VP;

THẨM PHÁN

Vũ Bình Phương